TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST- DS	*Bình Phước, ngày 10 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự thụ lý số 10/2018/TLST-DS ngày 27/12/2018 về việc "Yêu cầu hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn*:* Bà Trần Thị X, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn: Chị Lê Nguyễn Thanh M, sinh năm 1993.

Địa chỉ: 15A/1 Lê Thánh Tôn, phường C, Quận D, thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Thanh Long, Văn phòng luật sư Long Cường, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Vi Thế P, sinh năm 1978

Địa chỉ: Ấp 2, xã Đ, huyện E, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị Thúy V, sinh năm 1980
Địa chỉ: Thôn Phước Lộc, xã G, thị xã H, tỉnh Bình Phước.
2. Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1990,
Địa chỉ: Thôn Phước Yên, xã G, thị xã H, tỉnh Bình Phước.

3. Chị Nguyễn Thị Thúy A, sinh năm 1984

Địa chỉ: Số 12 Đặng Thai Mai, khu phố I, phường K, thành phố L, tỉnh Bình Phước.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu 5, phường M, thị xã H, tỉnh Bình Phước.

5. Anh Đặng Xuân Đ, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 6, ấp 2, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Đặng Xuân Đ: Chị Lê Nguyễn Thanh M, sinh năm 1993.

Người đại diện theo ủy quyền của chị V, chị A, anh T: Chị Nguyễn Thị Thúy A.

6. Ủy ban nhân dân huyện B; Người đại diện theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B: Ông Nguyễn Tiến N- Chức vụ: Phó trưởng phòng Tài nguyên và môi trường huyện B.

7. Phòng Tài nguyên và môi trường huyện B; Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Tiến N- Chức vụ: Phó phòng Tài nguyên và môi trường huyện B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (đất ở) và mua bán tài sản (cây chuối) gắn liền với quyền sử dụng đất thuê được Văn phòng công chứng Đồng Phú công chứng số 000210/HĐCNQSDĐ và MBTSGLVQSDĐT ngày 21/01/2016 giữa ông Vi Thế P và ông Nguyễn Văn B đối với diện tích đất 651,5m^2 thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

2. Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (Giấy sang nhượng đất) ngày 20/5/2015 giữa ông Nguyễn Văn B và bà Trần Thị X đối diện tích đất 651,5m^2 thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước có hiệu lực.

3. Hủy hợp đồng thuê đất số 24/HĐTĐ ngày 10/3/2016 giữa Phòng Tài nguyên môi trường huyện B với ông Vi Thế P đối với 551,5m^2 đất thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

4. Bà Trần Thị X được quyền quản lý, sử dụng đối với diện tích 651,5m^2 thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 (trong đó có 100m^2 đất ở nông thôn được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và 551,5m^2 nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm) tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn liền với đất là 20 cây chuối 03 năm tuổi.

5. Kiến nghị Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CC 820440 ngày 16/3/2016 cấp cho ông Vi Thế P đối với diện tích 651,5m^2 thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 (trong đó có 100m^2 đất ở nông thôn được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất và 551,5m^2 nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm) tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Trần Thị X theo thỏa thuận trên.

6. Kiến nghị Ủy ban nhân dân huyện B ký hợp đồng thuê đất đối với diện tích đất 551,5m^2 thuộc thửa số 233, tờ bản đồ 38 tọa lạc tại xã A, huyện B, tỉnh Bình

Phước với bà Trần Thị X.

7. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Trần Thị X phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm bà Xuyến đã nộp theo biên lai thu số 015159 ngày 26/12/2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước. Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Phước hoàn trả lại cho bà Xuyến số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Khương